

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THNH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 34/2021/DS-ST  
Ngày: 26-4-2021  
V/v “Tranh chấp về hợp đồng  
vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THNH, TỈNH TÂY NINH**

**- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Vân;

Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu THnh, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu THnh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu THnh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 358/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà Lê Thị Xuân H, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Tổ 6, Khu phố 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Xuân D, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ 6, Khu phố 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh (văn bản ủy quyền ngày 08/12/2020).

**2. Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Như H, sinh năm 1973.

Anh Trần Nguyên P, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Bà H, chị H, anh P: Vắng mặt.

Chị D: Có đơn vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 05/11/2020 cùng lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị Xuân H và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Xuân D trình bày:*

Do là chỗ quen biết với nhau nên trong khoảng thời gian từ ngày 13/10/2019 đến ngày 05/01/2020 bà Lê Thị Xuân H có cho vợ chồng anh Trần Nguyên P và chị Nguyễn Thị Như H vay 03 lần với tổng số tiền 500.000.000 đồng. Khi vay hai bên có làm giấy tay, giấy do vợ chồng anh P và chị H viết, không thỏa thuận thời hạn trả mà chỉ thỏa thuận khi nào có tiền thì trả. Về tiền lãi thì hai bên thỏa thuận lãi theo quy định của nH nước, nhưng kể từ khi vay cho đến nay anh P và chị H chưa trả được cho bà H số tiền gốc và lãi nào.

Nay yêu cầu vợ chồng anh Trần Nguyên P và chị Nguyễn Thị Như H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị Xuân H số tiền vay gốc 500.000.000 đồng, không tính lãi.

*Bị đơn – anh Trần Nguyên P và chị Nguyễn Thị Như H trình bày:*

Anh Trần Nguyên P và chị Nguyễn Thị Như H thống nhất từ ngày 13/10/2019 đến ngày 05/01/2020 có vay của bà Lê Thị Xuân H 03 lần với tổng số tiền 500.000.000 đồng. Khi vay hai bên có làm giấy nợ và vợ chồng anh chị ký tên như lời trình bày của bà H. Nay anh chị đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả số tiền vay gốc 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng, không tính lãi theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu THnh tham gia phiên tòa:*

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Xuân H. Buộc anh Trần Nguyên P và chị Nguyễn Thị Như H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà H số tiền vay gốc 500.000.000 đồng, không tính lãi. Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:*

*\* Về tố tụng:*

[1] Căn cứ đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn cư trú tại Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật

Tổ tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

[3] Bà Lê Thị Xuân H vắng mặt, người đại diện theo ủy quyền của bà H là chị Nguyễn Thị Xuân D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Trần Nguyên P, chị Nguyễn Thị Như H đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng và trở ngại khách quan. Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H, chị D, anh P và chị H.

*\* Về nội dung:*

[1] Xét yêu cầu khởi của bà Lê Thị Xuân H, yêu cầu vợ chồng anh Trần Nguyên P và chị Nguyễn Thị Như H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà số tiền vay gốc 500.000.000 đồng, không tính lãi thì thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Trần Nguyên P và chị Nguyễn Thị Như H đều thống nhất và thừa nhận có vay của bà H 03 lần với tổng số tiền 500.000.000 đồng và đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả tiền theo yêu cầu khởi kiện của bà Hòa.

[2] Phía anh P và chị H: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt họp lệ các văn bản tố tụng để mời tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Và đã triệu tập họp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng anh P và chị H vắng mặt.

[3] Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Xuân H là có cơ sở chấp nhận. Buộc anh Trần Nguyên P và chị Nguyễn Thị Như H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà H số tiền vay gốc 500.000.000 đồng, không tính lãi.

[4] Về đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa, xét thấy: Đây là đề nghị có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Anh Trần Nguyên P và chị Nguyễn Thị Như H phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Xuân H về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” đối với anh Trần Nguyên P và chị Nguyễn Thị Như H.

Buộc anh Trần Nguyên P và chị Nguyễn Thị Như H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị Xuân H số tiền vay gốc 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng, không tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hnh án của người được thi Hnh án cho đến khi thi Hnh án xong tất cả các khoản tiền, Hng tháng bên phải thi Hnh án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hnh án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, **Điều 468** Bộ luật Dân sự.

## 2. Về án phí:

Anh Trần Nguyên P và chị Nguyễn Thị Như H phải chịu 24.000.000 (hai mươi bốn triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lê Thị Xuân H thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật.

Đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử Pc thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi Hnh án dân sự. Thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hnh án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- P.KTNV – TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu THnh;
- Chi cục THA.DS huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Ngọc Phượng**